Bạn có biết?. Cuộc khủng hoảng tài chính đầu tiên trên thế giới: Hoa tulip Hà Lan 1637.

Khi nói đến Hà Lan, không ai không biết đến loài hoa tulip, một biểu tượng của địa vị và sự phồn vinh của đất nước. Ngày nay, Hà Lan là nước sản xuất củ hoa tulip nhiều nhất thế giới, trung bình hằng năm khoảng 3 tỷ củ, trong đó xuất khẩu đạt 2 tỷ củ, và nước Mỹ là nơi đứng đầu về lượng nhập khẩu loại hoa này. Tuy nhiên, thật ngạc nhiên khi biết rằng Hà Lan không phải là nơi đầu tiên trồng hoa tulip.

Hoa tulip được người Thổ Nhĩ Kỳ trồng đầu tiên vào khoảng 1000 năm sau công nguyên. Nhiều người tin rằng tên của loài hoa này xuất phát từ chữ "turban" trong tiếng Anh - khăn quấn đầu của người Trung Đông, mà tiếng Thổ Nhĩ Kỳ là "Tullbant" hay "Tolibant", và tiếng Latin là "tulipa". Hình dáng của hoa tulip rất giống như hình dạng của chiếc khăn khi được quấn đầu.

Lịch sử hoa tulip ở Hà Lan bắt đầu từ năm 1593 khi nhà thực vật học Carolus Clusius khám phá ra rằng hoa tulip mọc ở Vienna (Áo), và bắt đầu trồng chúng ở Hà Lan. Năm sau, hoa tulip nở đầu tiên tại đất nước Hà Lan, và chỉ những người giàu hay quý tộc mới có khả năng mua chúng với mức giá cắt cổ.

Hoa tulip có một đặc điểm: chúng bị ảnh hưởng bởi những vi rút vô hại được biết như là khảm thực vật. Những vi rút này không những không gây hại cho hoa tulip mà chúng còn giúp làm thay đổi sắc màu của cánh hoa. Do đó, giá của hoa tulip cao hay thấp sẽ phụ thuộc vào việc thị trường đánh giá sự biến đổi của những vi rút này đến màu sắc của hoa như thế nào.

Giá của tulip ngày càng tăng cao nhất là trong giai đoạn 1634-1636, được biết đến như thời kỳ "si mê tulip" mà ngày nay mọi người nhắc tới với tên gọi "Tulipmania", và nó được so sánh như đợt sóng thị trường chứng khoán những năm 1920.

Vào năm 1634, sự say mê hoa tulip của người dân Hà Lan dâng cao đến nỗi họ sao nhãng với ngành công nghiệp nguyên thủy của đất nước, hầu hết mọi người đều chuyển sang sản xuất loài hoa này. Người mua bắt đầu tích trữ củ tulip cho vụ mùa trồng trọt, làm tăng cầu so với cung. Kết quả, sự chênh lệch giữa cung và cầu càng cao khiến cho giá tăng mạnh và nhanh. Việc mua bán tulip không còn đúng với bản chất kinh doanh như trước nữa, nó trở thành một hình thức đầu cơ thuần túy. Nhiều người đã giàu lên nhanh chóng bằng cách mua khi giá thấp và bán khi giá chúng tăng cao. Quý tộc, dân thành thị, người nông dân, thương buôn, người hầu, và đến cả người cạo ống khói đều "học đòi" vào lĩnh vực hoa tulip. Nhà cửa, đất đai được đem rao bán với mức giá thấp để đầu tư vào những củ hoa tulip với hi vọng có được một mùa thu hoạch "vàng".

Người ta tin rằng sự si mê này sẽ còn lan rộng ra các vùng đất khác, và những người giàu có ở tất cả các nước sẽ trả bất kỳ giá tiền nào mà người làm vườn đưa ra để mua hoa tulip của Hà Lan. Hà Lan được kỳ vọng trở thành một thị trường hoa tulip của thế giới, và những người giàu ở Châu Âu đều tập trung đến Hà Lan để tìm mua cho được những loại củ hay hoa tulip. Xét trong một mức độ nào đó, sự si mê hoa tulip đã vượt qua biên giới Hà Lan, và tiền bắt đầu từ mọi nơi đổ về. Đến năm 1635, những thương gia đã bỏ ra $40,000 chỉ để mua 40 củ tulip.

Nhu cầu có những loại hoa tulip hiếm tiếp tục tăng cao và đạt đến đỉnh điểm là năm 1636. Vào năm 1636, người Hà Lan đã tạo ra một hình thức giao dịch là thị trường hợp đồng tương lai chính thức. Đây là hình thức mà các hợp đồng mua củ hoa tulip được ký kết ở hiện tại nhưng hàng hóa, cụ thể ở đây là hoa hoặc củ tulip được trao tay vào cuối mùa vụ. Không dừng lại ở đây, những hợp đồng này còn được mua đi bán lại như là cổ phiếu. Các trung tâm buôn bán được hình thành tại các sàn giao dịch chứng khoán ở Amsterdam, Haarlem, Leyden và nhiều nơi khác nữa.

Nguồn: Thomson[6], 2006

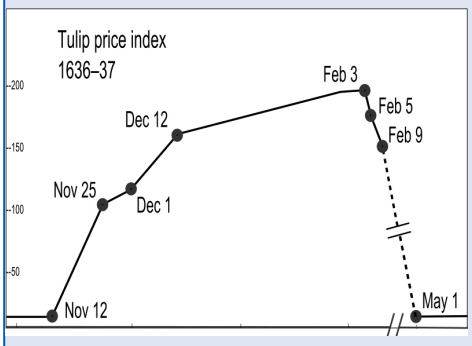

Đồ thị trên cho thấy chỉ số giá được chuẩn hóa của những hợp đồng giao dịch củ hoa tulip. Giá hợp đồng của những củ tulip loại quý hiếm tiếp tục tăng trong suốt năm 1636.

Tuy nhiên, thị trường hoa tulip đã bất ngờ sụp đổ vào tháng 2 năm 1637. Nguyên nhân được giải thích là do khi giá hoa tulip ngày càng tăng cao thì một số người sáng suốt đã quyết định bán và chốt mức lợi nhuận của họ. Ảnh hưởng domino của việc giá giảm làm cho mọi người sửng sốt và họ cố gắng tìm cách bán ra bất kể phải chịu tổn thất. Điều đó càng khiến giá tulip trên thị trường tuột dốc. Khi giá giảm, những hợp đồng tương lai này đã không được thực hiện, nghĩa là không có một sự giao nhận hàng nào xảy ra do các bên tham gia ký kết hợp đồng mua bán đã từ chối thực hiện giao kèo. Những nhà đầu tư đã cầm cố, hay bán nhà để đầu tư vào việc trồng hoa tulip phải chịu tổn thất rất lớn. Chính phủ Hà Lan đã can thiệp nhằm cố gắng ngăn chặn sự sụp đổ của thị trường hoa tulip bằng cách đưa ra đề nghị thực hiện giao kèo ở mức 10% mệnh giá của hợp đồng. Điều này khiến thị trường suy giảm chậm hơn, nhưng đã không thể ngăn chặn hoàn toàn.

Không ai là không bị ảnh hưởng bởi sự sụp đổ của thị trường hoa tulip này. Thậm chí là những người đã chốt mức lợi nhuận khi bán ra trước đó. Tháng 2 năm 1637, hiện tượng "Tulipmania" chấm dứt, khiến những thương gia Hà Lan và nhiều người buôn bán cổ phần chứng khoán giàu có bị khánh tận. Nhiều người đầu tư bị phá sản, bỗng chốc đã trở nên trắng tay. Ngoài ra, bị ảnh hưởng từ chuyện này, người Hà lan trở nên lưỡng lự với những loại đầu tư mang tính đầu cơ trong suốt một thời gian khá lâu.

Huỳnh Đặng Bích Vy
Đại Học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

[6] http://www.econ.ucla.edu/thompson/Document97.pdf